

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 57/2021/HS-ST
Ngày 28/5/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Thông

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Công Ó và bà Lê Thị Bông

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Ngọc, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hằng, Kiểm sát viên.

Ngày 28/5/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 62/2021/TLST-HS ngày 07/5/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2021/QĐXXSTHS ngày 18/5/2021 đối với bị cáo **Phàng Trắng P**, sinh ngày 19/10/1952, cư trú tại bản T, xã K, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, nghề nghiệp: Trồng trọt, trình độ văn hóa: Không biết chữ, dân tộc: Mông, giới tính: Nam, tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam, con ông Phàng A P và bà Sông Thị V (đều đã chết), vợ là Thảo Thị D, bị cáo có 10 con, tiền án, tiền sự: Không, nhân thân: Đã sử dụng ma túy từ năm 1994 đến nay, bị bắt tạm giam từ ngày 02/03/2021 đến ngày xét xử, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Giàng Thị D, sinh năm 1980, cư trú tại bản T, xã K, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, có mặt.

Người phiên dịch: Ông Mùa A Sáy, cán bộ Phòng Văn hóa - Ủy ban nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 02/3/2021 Phàng Trắng P điều khiển xe mô tô từ bản T, xã K, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đến nhà chị Mùa Thị C, bản L, xã T, huyện M, tỉnh Sơn La mua 01 gói ma túy với số tiền 3.000.000^d (Ba triệu đồng), sau khi mua được P chia ra làm 02 gói rồi cất trong yên xe mô tô, trên đường về nhà đến bản B, xã Đ, huyện Phù Yên thì bị Công an xã Đ, huyện Phù Yên kiểm tra, phát hiện, bắt

quả tang. Thu giữ 02 gói chất bột màu trắng, 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26D1-210.45.

Cùng ngày cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La và sự có mặt của Phàng Trắng P tiến hành mở niêm phong, cân tịnh 02 gói chất bột màu trắng có tổng khối lượng là 4,35 gam và lấy 0,13 gam làm mẫu gửi giám định.

Kết luận giám định số 532 ngày 04/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định kí hiệu P1 = 0,09 gam, P3 = 0,04 gam là ma túy, loại heroine. Tổng khối lượng ma túy 4,35 gam thu của Phàng Trắng P là heroine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 05/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị can Phàng Trắng P về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Ngày 02/3/2021 bị cáo điều khiển xe mô tô từ bản T, xã K, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đến nhà chị Mùa Thị C, bản L, xã T, huyện M, tỉnh Sơn La mua 01 gói ma túy với số tiền 3.000.000^d (Ba triệu đồng), mục đích để sử dụng. Sau đó bị cáo chia số ma túy mua được ra làm 02 gói cất trong yên xe, trên đường về nhà đến bản B, xã Đ, huyện Phù Yên thì bị Công an xã Đ, huyện Phù Yên kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ 02 gói chất bột màu trắng và 01 xe mô tô biển kiểm soát 26D1-210.45. Ngoài lần bị bắt, ngày không nhớ, vào tháng 02/2021 bị cáo có mua với bà Mùa Thị C 01 gói ma túy với số tiền 600.000^d (Sáu trăm nghìn đồng).

Chị Giàng Thị D là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 26D1- 210.45 mà bị cáo P dùng làm phương tiện đi mua ma túy là tài sản của chị, việc bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội chị hoàn toàn không biết và xác nhận chị đã nhận lại chiếc xe đó với cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, ngoài ra không yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày Luận tội, giữ nguyên quyết định như Cáo trạng đã truy tố đối với bị can Phàng Trắng P và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phàng Trắng P từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù, tính từ ngày bị bắt (02/3/2021) và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại 4,22 gam, loại heroine, 02 mảnh nilon màu trắng, 01 chiếc phong bì niêm phong vật chứng vụ án;

Chấp nhận Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã xử lý hết mẫu gửi giám định 0,13 gam chất ma túy, loại heroine trong quá trình giám định.

Chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã trả lại cho chị Giàng Thị D 01 chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 26D1- 210.45.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị miễn toàn bộ theo quy định điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Bị cáo tranh luận tại phiên tòa, nhất trí với cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa, đồng thời đề nghị giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, với kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ cả về thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng của vụ án thu được.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận ngoài lần mua ma túy với bà Mùa Thị C vào ngày 02/3/2021, bị cáo còn mua với bà C 01 gói ma túy vào tháng 02/2021 với số tiền 600.000^d (Sáu trăm nghìn đồng). Tuy nhiên, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu, chứng cứ nào xác định bị cáo mua ma túy với bà C trước ngày bị bắt. Do đó, không có căn cứ xác định bị cáo phạm tội nhiều lần trong vụ án.

[4]. Đối với người phụ nữ tên Mùa Thị C ở bản L, xã T, huyện M, do bị cáo cung cấp là người bán ma túy cho bị cáo, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã phối hợp cơ quan điều tra Công an huyện M, điều tra, xác minh tại bản L, xã T, nhưng không có ai có tên và đặc điểm, hình dáng như bị cáo mô tả và cung cấp. Do đó, không có căn cứ để xử lý trong vụ án.

Với những tài liệu, chứng cứ nêu trên, đủ cơ sở khách quan để kết luận: Bị cáo Phàng Trắng P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[5]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo nghiện ma túy đã hơn 10 năm, nhận thức rõ hành vi mua chất ma túy để sử dụng là hành vi vi phạm pháp luật, do nghiện ma túy lâu năm đã mua để sử dụng, ngoài mục đích để sử dụng bị cáo không nhằm mục đích khác.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Sau khi bị bắt tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng.

[7]. Về nhân thân: Không có tiền án, tiền sự, đã sử dụng ma túy từ năm 1994 đến nay chưa bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã.

Tình hình tội phạm về ma túy trên địa bàn huyện Phù Yên vẫn diễn biến phức tạp cả về tính chất và mức độ, mặc dù đã được các cấp, các ngành từ trung ương đến địa phương tuyên truyền, vận động nói không với ma túy, nhưng thực tế vẫn chưa có chuyển biến tích cực, tiềm ẩn phát sinh các hành vi vi phạm pháp luật và tội phạm từ các hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép các chất ma túy. Để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung, cần xử lý nghiêm, kịp thời đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[8]. Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra, xác minh gia đình bị cáo là hộ nghèo của UBND xã K, huyện Phù Yên theo Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 04/01/2021. Do đó, không áp dụng đối với bị cáo.

[9]. Về biện pháp ngăn chặn: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, cư trú không ổn định, để đảm bảo thi hành án phạt tù, cần tiếp tục tạm giam bị cáo theo quy định khoản 1 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[10]. Về vật chứng vụ án, cần:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại 4,22 gam, loại heroine, 02 túi ni lon màu trắng, 02 mảnh nilon màu trắng, 02 chiếc phong bì niêm phong vật chứng vụ án;

Chấp nhận Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã xử lý hết mẫu gửi giám định 0,13 gam chất ma túy, loại heroine trong quá trình giám định.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA wave RSX, màu đen đỏ, biển kiểm soát 26D1- 210.45, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều khai là xe của chị Giàng Thị D (con dâu của bị cáo), bị cáo sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy chị D hoàn toàn không biết, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Phù Yên trả cho chị D là có căn cứ, phù hợp với quy định điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[11]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là hộ nghèo năm 2021 của xã K, huyện Phù Yên. Do đó, cần áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để miễn toàn bộ án phí đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Điều luật áp dụng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, khoản 1, 3 Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

2. Tuyên bố bị cáo Phàng Trắng P phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Phàng Trắng P 04 (Bốn) năm 04 (Bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt (02/3/2021). Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại 4,22 gam, loại heroine, 02 túi nilon màu trắng, 02 mảnh nilon màu trắng, 02 chiếc phong bì niêm phong vật chứng vụ án;

Chấp nhận Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã xử lý hết mẫu gửi giám định 0,13 gam chất ma túy, loại heroine trong quá trình giám định.

Chấp nhận cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Phù Yên đã trả lại cho chị Giàng Thị D 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA wave RSX, màu đen đỏ, biển kiểm soát 26D1-210.45, số máy JC35E5724974, số khung RLHJC4324AI2483967.

4. Về án phí: Miễn Toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TATND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS H. Phù Yên;
- Hồ sơ THAHS Tòa án H Phù Yên;
- Công an huyện Phù Yên;
- Bị cáo; Người có QL, NVLQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Ngọc Thông